



Số/No: 24.12.16822	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	10/12/2024 Trang/Page: 1/3
--------------------	---	-------------------------------

Đơn vị yêu cầu/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa điểm lấy mẫu/ *Sampling location* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa chỉ/ *Address* : **Ấp 2, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An**

Ngày lấy (nhận) mẫu/ *Sampling (receiving) date* : **02/12/2024**

Ngày thử nghiệm/ *Date of testing* : **03/12/2024 – 09/12/2024**

Kết quả thử nghiệm/ *Testing results* : **Xem trang tiếp theo**

Phụ trách phòng thử nghiệm
The officer is in charge of the laboratory

Ths. Huỳnh Ngọc Thúy

Giám đốc
Director



Dương Hoàng Thành

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.
2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SD:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

↳ 528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

↳ Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

↳ Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

🌐 <http://duonghuynhenv.vn>



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.16822	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	10/12/2024 Trang/Page:2/3
--------------------	---	------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120201 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn ép viên (ép đùn) số 01 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 973; Y=577 846) KT.120202 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn sấy số 01 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 976; Y=577 845) KT.120203 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn sàng sau sấy số 01 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 978; Y=577 845)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result			QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120201	KT.120202	KT.120203	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	4.960	15.180	4.602	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	28,1	33,6	23,0	160

Ghi chú/ Note:
(*) Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

99154
CÔNG
NHIỆM
TRƯ
ÔNG HU
TP, HỒ

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.
2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

↳ 528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

↳ Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

↳ Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy. Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com
http://duonghuynh.com.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.16822	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	10/12/2024 Trang/Page: 3/3
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120204 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn làm nguội số 01 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 979; Y=577 844) KT.120205 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn đóng gói của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 981; Y=577 843)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result		QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120204	KT.120205	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	10.912	1.480	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	43,0	19,6	160

Ghi chú/ Note:
(*) Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.
2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

http://duonghuynhenv.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.16959	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	11/12/2024 Trang/Page: 1/5
--------------------	---	-------------------------------

Đơn vị yêu cầu/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa điểm lấy mẫu/ *Sampling location* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa chỉ/ *Address* : **Ấp 2, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An**

Ngày lấy (nhận) mẫu/ *Sampling (receiving) date* : **03/12/2024**

Ngày thử nghiệm/ *Date of testing* : **04/12/2024 – 10/12/2024**

Kết quả thử nghiệm/ *Testing results* : **Xem trang tiếp theo**

Phụ trách phòng thử nghiệm
The officer is in charge of the laboratory

Ths. Huỳnh Ngọc Thúy

Giám đốc
Director



Dương Hoàng Thành

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./*Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.*

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./*This result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.*

BM01-QT7.8

BH/SD:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

http://duonghuynhenv.com



Số/No: 24.12.16959	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	11/12/2024 Trang/Page: 2/5
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120301 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý khí thải lò hơi công suất 5 tấn/giờ (X=1175 185; Y=577 873)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result	QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
1	Nhiệt độ	°C	ĐNHT-KT01	ĐNHT-KT01(*)	87,0	-
2	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	6.314	-
3	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	75,0	160
4	NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	ĐNHT-KT03	ĐNHT-KT03(*)	22,6	680
5	SO ₂	mg/Nm ³	ĐNHT-KT03	ĐNHT-KT03(*)	10,5	400
6	CO	mg/Nm ³	ĐNHT-KT03	ĐNHT-KT03(*)	578	800

Ghi chú/ Note:

(*) : Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement..

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

http://duonghuynhenv.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.16959	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	11/12/2024 Trang/Page:3/5
--------------------	---	------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120302 – Ống thoát khí thải sau HTXL khu vực hầm nạp liệu (hệ thống 1) của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 180; Y=577 773) KT.120303 – Ống thoát khí thải sau HTXL khu vực hầm nạp liệu (hệ thống 2) của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 181; Y=577 775) KT.120304 – Ống thoát khí thải sau HTXL khu vực hầm nạp liệu (hệ thống 3) của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 179; Y=577 754)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result			QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120302	KT.120303	KT.120304	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	9.513	10.084	9.863	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	26,6	30,2	32,5	160

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

http://duonghuynhenv.com



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.16959	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	11/12/2024 Trang/Page: 4/5
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Nước thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: NT.120393 – Hồ ga nước thải trước khi đầu nối vào HTXLNT của dự án đầu tư (X=1175 285; Y=577 822)
Phương pháp lấy mẫu/ Sampling method	: TCVN 6663-1:2011, TCVN 5999:1995, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-14:2018, TCVN 8880:2011

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result	QCVN 40:2011/ BTNMT, CỘT A Kq=0,9; Kf=1,2
1	pH	--	TCVN 6492:2011(*)	6,28	6 – 9
2	TSS	mg/L	TCVN 6625:2000(*)	94	54
3	BOD ₅	mg/L	TCVN 6001-1:2008(*)	175	32,4
4	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2017(*)	340	81
5	NH ₄ ⁺ _N	mg/L	TCVN 6179-1:1996(*)	32,8	5,4
6	Tổng Photpho	mg/L	TCVN 6202:2008(*)	9,02	4,32
7	Tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000(*)	67,5	21,6
8	S ²⁻ _H ₂ S	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .C&D:2017(*)	0,84	0,216
9	Dầu, mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017(*)	6,90	5,4
10	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2017(*)	3,5x10 ⁴	3.000

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement..
2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

↳ 528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

↳ Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

↳ Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

🌐 http://duonghuynhenv.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.16959	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	11/12/2024 Trang/Page: 5/5
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Nước thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: NT.120394 – Hồ ga nước thải nằm ngoài hàng rào sau HTXLNT trước khi thải ra nguồn tiếp nhận (X=1174 908; Y=577 842)
Phương pháp lấy mẫu/ Sampling method	: TCVN 6663-1:2011, TCVN 5999:1995, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-14:2018, TCVN 8880:2011

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result	QCVN 40:2011/ BTNMT, CỘT A Kq=0,9; Kf=1,2
1	pH	--	TCVN 6492:2011(*)	6,79	6 – 9
2	TSS	mg/L	TCVN 6625:2000(*)	33	54
3	BOD ₅	mg/L	TCVN 6001-1:2008(*)	18	32,4
4	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2017(*)	56	81
5	NH ₄ ⁺ _N	mg/L	TCVN 6179-1:1996(*)	1,93	5,4
6	Tổng Photpho	mg/L	TCVN 6202:2008(*)	2,17	4,32
7	Tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000(*)	15,8	21,6
8	S ²⁻ _H ₂ S	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .C&D:2017(*)	KPH (MDL=0,04)	0,216
9	Dầu, mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017(*)	KPH (MDL=0,3)	5,4
10	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2017(*)	1.300	3.000

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.

KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM

CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM

☎ 0949 825 262

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,

Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,

P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

🌐 http://duonghuynh.com.vn



Số/No: 24.12.17047	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	12/12/2024 Trang/Page:1/3
--------------------	---	------------------------------

Đơn vị yêu cầu/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa điểm lấy mẫu/ *Sampling location* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa chỉ/ *Address* : **Ấp 2, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An**

Ngày lấy (nhận) mẫu/ *Sampling (receiving) date* : 04/12/2024

Ngày thử nghiệm/ *Date of testing* : 05/12/2024 – 11/12/2024

Kết quả thử nghiệm/ *Testing results* : Xem trang tiếp theo

Phụ trách phòng thử nghiệm
The officer is in charge of the laboratory

Ths. Huỳnh Ngọc Thúy

Giám đốc
Director



Dương Hoàng Thành

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./*Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.*

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./*This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.*

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.17047	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	12/12/2024 Trang/Page: 2/3
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120401 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý khí thải lò hơi công suất 12 tấn/giờ (X=1175 131; Y=577 819)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result	QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
1	Nhiệt độ	°C	ĐNHT-KT01	ĐNHT-KT01(*)	80,2	-
2	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	12.935	-
3	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	78,6	160
4	NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	ĐNHT-KT03	ĐNHT-KT03(*)	39,5	680
5	SO ₂	mg/Nm ³	ĐNHT-KT03	ĐNHT-KT03(*)	13,1	400
6	CO	mg/Nm ³	ĐNHT-KT03	ĐNHT-KT03(*)	602	800

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SD:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com
http://duonghuynhenv.com



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.17142	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	13/12/2024 Trang/Page: 1/3
--------------------	---	-------------------------------

Đơn vị yêu cầu/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa điểm lấy mẫu/ *Sampling location* : **CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN**

Địa chỉ/ *Address* : **Ấp 2, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An**

Ngày lấy (nhận) mẫu/ *Sampling (receiving) date* : **05/12/2024**

Ngày thử nghiệm/ *Date of testing* : **06/12/2024 – 12/12/2024**

Kết quả thử nghiệm/ *Testing results* : **Xem trang tiếp theo**

Phụ trách phòng thử nghiệm
The officer is in charge of the laboratory

Ths. Huỳnh Ngọc Thúy

Giám đốc
Director



Dương Hoàng Thành



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./*Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.*

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./*This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.*

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
 CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
 ☎ 0949 825 262
 ✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
 Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
 ✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
 P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
 ✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com
 http://duonghuynhenv.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.17142	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	13/12/2024 Trang/Page: 2/3
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120501 – Ống thoát khí thải sau HTXL khu vực kho xá của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 131; Y=577 819) KT.120502 – Ống thoát khí thải sau HTXL công đoạn nghiền (hệ thống 1) của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 177; Y=577 770)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result		QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120501	KT.120502	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	14,675	3,920	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	29,0	35,6	160

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement..

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

↳ 528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM

CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM

☎ 0949 825 262

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

↳ Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,

Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

↳ Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,

P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

🌐 http://duonghuynhenv.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.17142	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	13/12/2024 Trang/Page: 3/3
--------------------	---	-------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120503 – Ống thoát khí thải sau HTXL công đoạn nghiền (hệ thống 2) của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 176; Y=577 766) KT.120504 – Ống thoát khí thải sau HTXL công đoạn nghiền (hệ thống 3) của quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi (X=1175 174; Y=577 762)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result		QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120503	KT.120504	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	3.660	4.015	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	34,8	39,0	160

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.

KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement..

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM

CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM

☎ 0949 825 262

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,

Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,

P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

http://duonghuynhenv.com



Số/No: 24.12.17300

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

14/12/2024
Trang/Page: 1/3

Đơn vị yêu cầu/ Customer

: CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN

Địa điểm lấy mẫu/ Sampling location

: CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM – CHI NHÁNH LONG AN

Địa chỉ/ Address

: Ấp 2, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Ngày lấy (nhận) mẫu/ Sampling (receiving) date : 06/12/2024

Ngày thử nghiệm/ Date of testing

: 07/12/2024 – 13/12/2024

Kết quả thử nghiệm/ Testing results

: Xem trang tiếp theo

Phụ trách phòng thử nghiệm
The officer is in charge of the laboratory

Ths. Huỳnh Ngọc Thúy

Giám đốc
Director



Dương Hoàng Thành

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement.
2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SD:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com
http://duonghuynhenv.vn



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.17300	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	14/12/2024 Trang/Page:2/3
--------------------	---	------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120601 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi khu vực hầm nạp liệu số 01 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 947; Y=577 840) KT.120602 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi khu vực hầm nạp liệu số 02 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 948; Y=577 839)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result		QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120601	KT.120602	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	11.930	12.045	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	38,0	41,0	160

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.
KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement..
2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, party or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SD:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

1543
NG T
EM H
RUON
HUYNH
HỒ C

TRỤ SỞ CHÍNH

528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DƯƠNG HUỲNH
DUONG HUYNH ENVIRONMENT COMPANY LIMITED



Số/No: 24.12.17300	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	14/12/2024 Trang/Page:3/3
--------------------	---	------------------------------

Loại mẫu/ Type of sample	: Khí thải
Ký hiệu mẫu/ Mark of sample	: KT.120603 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn nghiền thô của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 950; Y=577 783) KT.120604 – Vị trí ống thải của hệ thống xử lý bụi công đoạn nghiền tinh số 01 của quy trình sản xuất thức ăn thủy sản (X=1174 971; Y=577 847)

TT No	Thông số Parameters	Đơn vị tính Unit	Phương pháp lấy mẫu Sampling method	Phương pháp thử Test method	Kết quả Result		QCVN 19:2009/ BTNMT, CỘT B Kp=0,8; Kv=1,0
					KT.120603	KT.120604	
1	Lưu lượng	m ³ /h	US EPA Method 2	US EPA Method 2(*)	14.273	13.047	-
2	Bụi	mg/Nm ³	US EPA Method 5	US EPA Method 5(*)	45,2	39,5	160

Ghi chú/ Note:

(*): Phương pháp đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận/ Method is accredited by MONRE.

KPH: không phát hiện/ Not detected; MDL: giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method detection limit.



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu phân tích và tại thời điểm đo./Test results in this test report are only valid for the testing sample and at the time of measurement..

2. Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty TNHH Môi trường Dương Huỳnh./This result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of Duong Huynh Environment Co., LTD.

BM01-QT7.8

BH/SĐ:02/01

Ngày BH: 12/04/2019

TRỤ SỞ CHÍNH

↳ 528/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp.HCM
CN: 1527/5A Vườn Lài, P. An Phú Đông, Q.12, Tp. HCM
☎ 0949 825 262
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH NINH THUẬN

↳ Số 73, Trương Định, P. Phước Mỹ,
Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com

CHI NHÁNH HÀ NỘI

↳ Số 5, Ngõ 5/102, Hoàng Quốc Việt, Tổ 23,
P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
✉ duonghuynh.vimcerts241@gmail.com
🌐 http://duonghuynhenv.vn